TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 118/2024/QĐST-DS	*Cao Lãnh, ngày 08 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 199/2024/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng TMCP S**.

Địa chỉ: 266-268 N, Phường V, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch D** – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn Bé H** – Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc (Theo Văn bản ủy quyền số 238/2024/GUQ-PC ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Tổng giám đốc Ngân Hàng TMCP S về việc ủy quyền ký hợp đồng/thỏa thuận, văn bản và tham gia tố tụng).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Bé Hai: Ông **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1967 (theo Văn bản uỷ quyền số 28/GUQ-CNĐT ngày 07/3/2023).

Địa chỉ: Số X Nguyễn H, phường 2, thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*:

- Ông **Nguyễn Văn Hoàng E,** sinh năm 1960;

- Bà **Nguyễn Thị P,** sinh năm 1962;

Cùng địa chỉ: Tổ 2, ấp 5, xã T, huyện Cao L, Tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn Hoàng E và bà Nguyễn Thị P đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP S tiền vay vốn là 2.099.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 28/6/2024 là là 235.783.973 đồng. Tổng cộng là **2.334.783.973 đồng** *(Hai tỷ, ba trăm ba mươi bốn triệu, bảy trăm tám mươi ba nghìn, chín trăm bảy mươi ba đồng)*.

- Ông Nguyễn Văn Hoàng E và bà Nguyễn Thị P đồng ý công nhận công nhận Hợp đồng thế chấp tài sản số 202126103193/TCA, ký ngày 04/05/2021, đã được Văn phòng công chứng Số 1 chứng thực ngày 4 tháng 05 năm 2021 và Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/202126103193/TCA, ký ngày 15/10/2021 đã được Văn phòng công chứng Số A chứng thực ngày 15 tháng 10 năm 2021 là hợp pháp, để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Hợp đồng tín dụng số 202126103193 ký ngày 04/05/2021.

- Ông Nguyễn Văn Hoàng E và bà Nguyễn Thị P đồng ý đưa tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số X; tờ bản đồ số: Y; Đất toạ lạc tại xã Phương T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CT 547330, số vào sổ cấp GCN số CS06310, do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 06/11/2019 cho bà Trần Khánh V, sinh năm 1987 đứng tên quyền sở hữu. Và nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn Hoàng E, Địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp theo hồ sơ số 006310.CN.008, ngày 22 tháng 04 năm 2021 để xử lý theo quy định pháp luật.

- Ông Nguyễn Văn Hoàng E và bà Nguyễn Thị P còn phải trả lãi sau ngày 28/6/2024 theo Hợp đồng tín dụng số 202126103193, ký ngày 04/05/2021 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

- Ngân hàng TMCP S có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là đất và tài sản trên đất thuộc thửa đất X; tờ bản đồ số: Y; Đất toạ lạc tại xã Phương T, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CT 547330, số vào sổ cấp GCN số CS06310, do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 06/11/2019 cho bà Trần Khánh V, sinh năm 1987 đứng tên quyền sở hữu. Và nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn Hoàng E, Địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp theo hồ sơ số 006310.CN.008, ngày 22 tháng 04 năm 2021 để xử lý theo quy định pháp luật khi ông Nguyễn Văn Hoàng E và bà Nguyễn Thị P không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ.

- Về chi phí thẩm định tài sản: Ông Nguyễn Văn Hoàng R và bà Nguyễn

Thị P đồng ý nộp 5.000.000 đồng để trả lại cho Ngân hàng TMCP S vì Ngân hàng đã tạm ứng trước.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn Hoàng E và bà Nguyễn Thị P đồng ý nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 39.347.500 đồng.

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP S tiền tạm ứng án phí đã nộp là 38.042.000 đồng theo Biên lai số 0008423 ngày 02/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CCTHA huyện Cao Lãnh;
- TAND tỉnh ĐT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châu Văn Sang